TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI **CHI NHÁNH TRẢNG BOM** Số 2047/PA-TTPTQĐ.TB	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Trảng Bom, ngày 06 tháng 8 năm 2026*

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT
BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ (ĐỢT BỔ SUNG)`
DỰ ÁN THÀNH PHẦN 1-2: BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ VÀ XÂY DỰNG ĐƯỜNG GOM, ĐƯỜNG BÊN TRÊN ĐỊA PHẬN TỈNH ĐỒNG NAI THUỘC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐƯỜNG VÀNH ĐAI 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (ĐOẠN TUYẾN QUA PHƯỜNG TRẢNG BOM)

1. Thông tin người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản:

Họ và tên: Mộ vô danh trên thửa đất 564 tờ 76

Địa chỉ: KP 6, phường Trảng Bom.

2. Bồi thường chi phí di chuyển mồ mả bổ sung.

Căn cứ Điều 9 tại Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai.

Số tiền bồi thường chi phí di chuyển mồ mả: 02 mộ x 10.000.000 đồng/mộ = 20.000.000 đồng

3. Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ bổ sung là: 20.000.000 đồng, trong đó:

- Bồi thường chi phí di chuyển mồ mả: 20.000.000 đồng

Trên đây là phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung của Mộ vô danh trên thửa đất 564 tờ 76 tại dự án Dự án Thành phần 1-2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận tỉnh Đồng Nai thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh (đoạn tuyến qua phường Trảng Bom)./.

NGƯỜI LẬP	TỔ PHÓ TỔ BỒI THƯỜNG	KT. GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Thị Dịu	Trần Thị Thu Hà	Nguyễn Văn Tài

14

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
CHI NHÁNH TRẢNG BOM
Số 570/PA-TTPTQĐ.TB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trảng Bom, ngày 04 tháng 6 năm 2026

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT
BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ (ĐỢT 2)
DỰ ÁN THÀNH PHẦN 1-2: BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ VÀ XÂY DỰNG ĐƯỜNG GOM, ĐƯỜNG BÊN TRÊN ĐỊA PHẬN TỈNH ĐỒNG NAI THUỘC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐƯỜNG VÀNH ĐAI 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (ĐOẠN TUYẾN QUA PHƯỜNG TRẢNG BOM)

1. Thông tin người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản:

Họ và tên: Mộ vô danh trên thửa đất 564 tờ 76

CCCD:

Địa chỉ: KP 6, phường Trảng Bom.

Số điện thoại:

2. Vị trí, diện tích, loại đất, nguồn gốc đất thu hồi:

- Diện tích đất thu hồi: 0 m²

+ Loại đất thu hồi, ảnh hưởng: .

- Nguồn gốc đất, quá trình sử dụng đất:

Theo Giấy xác định nguồn gốc đất thu hồi và tài sản gắn liền với đất thu hồi số 63/XN ngày 15/4/2026 của UBND xã Trảng Bom (nay là phường Trảng Bom)

- Vị trí đất:

3. Giá đất để tính tiền bồi thường, hỗ trợ:

4. Loại tài sản, số lượng, khối lượng tài sản: chất lượng còn lại của nhà, công trình xây dựng bị thiệt hại

Biên bản kiểm đếm về đất đai, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất lập lúc 16 giờ 30 ngày 07 tháng 4 năm 2026 Giấy Xác nhận nguồn gốc đất thu hồi và tài sản gắn liền với đất thu hồi số 63/GXN ngày 15/4/2026

5. Giá trị bồi thường, hỗ trợ

STT	TÊN TÀI SẢN	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Tỷ lệ (%)		Thành tiền (đồng)	Ghi chú
					BT	HT		
I	**Bồi thường, hỗ trợ di dời xây dựng mới mồ mả**						**32.000.000**	
1	Mộ xây gạch	Cái	1	20.000.000	100		20.000.000	
2	Mộ đất	Cái	1	12.000.000	100		12.000.000	

6. Các khoản hỗ trợ: Không có

7. Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ là: 32.000.000 đồng, trong đó:

- Bồi thường, hỗ trợ di dời xây dựng mới mồ mả: 32.000.000 đồng

Trên đây là phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của Mộ vô danh trên thửa đất 564 tờ 76 tại dự án Dự án Thành phần 1-2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận tỉnh Đồng Nai thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh (đoạn tuyến qua phường Trảng Bom)./.

NGƯỜI LẬP	TỔ PHÓ TỔ BỒI THƯỜNG	KT. GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Thị Dịu	Trần Thị Thu Hà	Nguyễn Văn Tài

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN
KIỂM ĐẾM VỀ ĐẤT ĐAI, THỐNG KÊ NHÀ Ở TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Dự án: Thành phần 1-2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận tỉnh Đồng Nai thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh, đoạn tuyến qua xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Vào lúc: 16 giờ 30 phút; ngày 08 tháng 4 năm 2026, tại thực địa khu đất, chúng tôi gồm:

1. Bà Trần Thị Thu Hà ....Đ/d: Trung tâm PTQĐ chi nhánh Trảng Bom;
2. Bà Cù Thị Thuý Ngân ....Đ/d: Trung tâm PTQĐ chi nhánh Trảng Bom;
3. Ông Nguyễn Tất Thanh ....Đ/d: Trung tâm PTQĐ chi nhánh Trảng Bom;
4. ..../.....Đ/d: UBND xã Trảng Bom;
5. Ông Trần Thanh Tùng ....Đ/d: UB.MTTQVN xã Trảng Bom;
6. Ông Vũ Ngọc Hoàng ....Đ/d: Phòng Kinh tế xã Trảng Bom;
7. Đặng Trung Hiếu .....Đ/d: VP. ĐKĐĐ tỉnh - CN Trảng Bom;
8. Ông Đinh Văn Tuyến .....Đ/d: Trưởng ấp 6 ..xã Trảng Bom;
9. .....Đ/d: Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh Đồng Nai;
10. .....Đ/d: Người có đất thu hồi;
11. .....Đ/d: Người có tài sản thu hồi;
12. .....Đ/d: .....

Đã tiến hành kiểm kê, đánh giá đất đai, thống kê nhà ở, tài sản của:

Ông (Bà): Mồ mồ Đinh Văn Thuá thửa 564 tờ 26 ;

CCCD/cấp ngày: .....;

Địa chỉ thường trú: .....;

Địa chỉ tạm trú: .....;

Số điện thoại liên lạc: .....;

Kết quả như sau:

I. Về đất:

STT	Tờ bản đồ	Thửa đất	Tổng diện tích (m^2)	Diện tích thu hồi (m^2)	Hiện trạng sử dụng đất
1	H	564			
2					
3					
4					
5					
6					

II. Về nhà ở và các loại tài sản khác

1. Tên công trình: Nhà.....

Địa chỉ số nhà: .....

Vị trí nhà bị giải tỏa nằm tại thửa đất số.....tờ bản đồ số.....;

TT	Bộ phận	Phần thu hồi *Chiều ngang .....m x chiều dài .....m*		Phần ảnh hưởng *Chiều ngang.....m x chiều dài .....m*	
		Kết cấu	Kết cấu loại	Kết cấu	Kết cấu loại
Mô tả nhà (Số tầng, số phòng, tiện nghi, điện):.....					
1	Khung cột				
2	Tường				
3	Mái				
4	Trần				
5	Nền				
6	Cửa đi				
7	Sàn (nếu có)				
8	Khu vệ sinh				
Loại nhà					

2. Tên công trình: ..... ***(Ghi theo từng thửa đất)***

.....

.....

.....

.....

.....

- Đồng hồ điện: ..... đồng hồ nước: ..... điện thoại bàn:.....

Vật kiến trúc và tài sản khác: - **Ghi theo từng thửa đất**

Mộ xây gạch 1 cái

Mộ đất 1 cái

.....

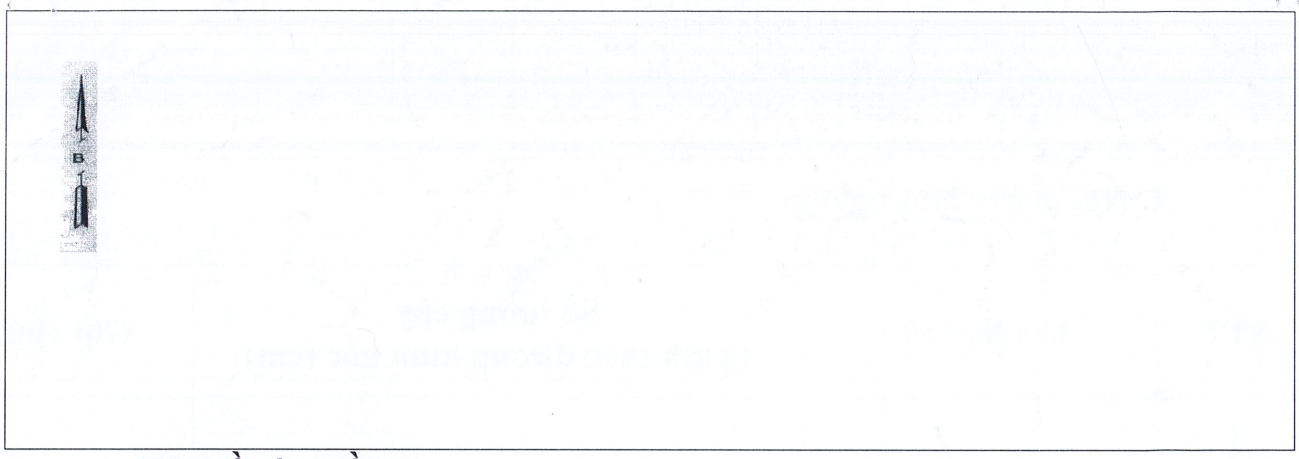
.....

.....

.....

.....

- Họa đồ bố trí nhà ở *{Vẽ ghi rõ loại đường - đường đất, cấp phối, nhựa, bê tông - đối với phần đường tiếp giáp thửa đất và ghi rõ thuộc thửa đất nào, thời điểm xây dựng nhà, tài sản}*



III. Về cây trồng:

1. Cây hàng năm

STT	Tên loại cây	Số lượng (m2)	Ghi chú
1			
2			
3			
4			

2. Nhóm cây cảnh trang trí

STT	Tên loại cây	Số lượng cây					Ghi chú
		Năm thứ 1	Năm thứ 2	Năm thứ 3	Năm thứ 4	Năm thứ	
1							
2							
3							
4							

3. Nhóm cây ăn trái (cây lâu năm)

STT	Tên loại cây	Số lượng cây							Ghi chú
		Năm thứ 1	Năm thứ 2	Năm thứ 3	Năm thứ 4	Năm thứ 5	Năm thứ....	Năm thu hoạch thứ	
1									
2									
3									

4									
5									

4. Nhóm cây lâm nghiệp

STT	Tên loại cây	Số lượng cây (Tính theo đường kính gốc (cm)	Ghi chú
1			
2			
3			
4			
5			

V. Ý kiến của người có đất bị thu hồi, người có tài sản bị thu hồi:

Ông Đặng Văn Tố có 02 ngôi mộ không di chuyển đến đâu sẽ ngại nhà nước di dời theo quy định

Biên bản kết thúc lúc 16... giờ 50...phút, được đọc lại cho các thành phần tham gia, tham dự thống nhất nội dung như trên và cùng ký tên./.

Thành phần tham gia kiểm đếm *(Ký, ghi rõ họ tên)*	**Chủ sử dụng đất và tài sản trên đất** *(Ký, ghi rõ họ tên)*
Nguyễn Tất Thanh	Đặng Văn Chính
Trần Thị Thu Hà	Chủ sử dụng đất
Vũ Ngọc Hưng	
Cù Thị Thúy Ngà Trưởng ấp 6	
Đinh Văn Tuyên	

Chủ tịch UBND xã Trảng Bom

(Ký tên, đóng dấu)

Trần Thanh Tùng

Đặng Trung Hiếu

Phan Trung Tính

Mẫu số 02

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRẢNG BOM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số ..63.../GXN	*Trảng Bom, ngày 15 tháng ...4 năm 2026*

GIẤY XÁC NHẬN NGUỒN GỐC ĐẤT THU HỒI VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT THU HỒI

1. Dự án: Thành phần 1-2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận tỉnh Đồng Nai thuộc dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh, đoạn tuyến qua xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

2. UBND xã Trảng Bom xác nhận:

- Ông (Bà): Mộ Vô Danh

- Địa chỉ: xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

Sử dụng các thửa đất (ghi số tờ bản đồ, số thửa, diện tích, mục đích sử dụng của từng thửa đất):

Số tờ	Số thửa	Diện tích (m^2)		Bản đồ ký ngày, tháng, năm	Mục đích sử dụng đất	Ghi chú
		Thửa đất	Đất thu hồi			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
76	564					
Tổng						
Tỷ lệ diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi (%)						

3. Nguồn gốc, quá trình sử dụng đất: *[Ghi cụ thể thời điểm sử dụng đất; Giấy CNQSDĐ hoặc các giấy tờ khác có liên quan; thời điểm chuyển quyền sử dụng đất (nếu có); mục đích sử dụng đất; sử dụng ổn định hay tranh chấp].*

4. Nguồn gốc tài sản gắn liền với đất: *[Ghi cụ thể thời điểm xây dựng nhà, nhà ở, công trình và vậy kiến trúc; tính pháp lý về việc xây dựng, tạo lập tài sản; thời điểm chuyển quyền sử dụng đất (nếu có); có tranh chấp hay không].*

Tài sản Mộ vô danh trên thửa đất số 564, tờ bản đồ số 76 và đã được Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho ông Nguyễn Huy Thành và bà Lê Thị Thanh Thuỷ số BV478146 ngày cấp 07/8/2014. Ngày 22/09/2017 ông Thành và bà Thuỷ

chuyển nhượng lại thửa đất trên cho ông Bùi Văn Chinh và bà Nguyễn Thị Mai và được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh Trảng Bom xác nhận biến động.

5. Xác nhận về đất ở, nhà ở trên địa bàn xã nơi có đất thu hồi.

[Ghi cụ thể hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi hết hoặc còn đất ở, nhà ở; phải di chuyển chỗ ở hoặc không di chuyển chỗ ở; còn chỗ ở hoặc không còn chỗ ở nào khác trên địa bàn xã, phường nơi có đất bị thu hồi (theo quy định tại khoản 4, khoản 5, Điều 111 Luật Đất đai 2024; Điều 11 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ và Điều 18 Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai)].

Không thu hồi đất ở, nhà ở.

6. Xác nhận hộ gia đình có nhiều thế hệ hoặc có nhiều cặp vợ chồng cùng chung sống trên một thửa đất ở bị thu hồi.

[Ghi cụ thể trường hợp trong hộ gia đình có nhiều thế hệ hoặc có nhiều cặp vợ chồng cùng chung sống trên một thửa đất ở bị thu hồi nếu đủ điều kiện để tách thành từng hộ gia đình riêng theo quy định của pháp luật về cư trú hoặc có nhiều hộ gia đình có chung quyền sử dụng 01 thửa đất ở bị thu hồi (theo quy định tại khoản 4, Điều 111 Luật Đất đai 2024)].

Không đủ điều kiện

Phòng Kinh tế	KT. **Chủ tịch UBND xã Trảng Bom**
(Ký tên, đóng dấu)	(Ký tên, đóng dấu)
CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM PHÒNG KINH TẾ X.TRẢNG BOM - T.ĐỒNG NAI	U.B.N.D XÃ TRẢNG BOM T. ĐỒNG NAI
Vương Đình Hiếu	Phan Trung Tính

Ghi chú:

- Ở cột số (1), (2), (3) nếu có thay đổi về số tờ, số thửa, diện tích thì ghi số tờ, số thửa theo Giấy CNQSDĐ trong ngoặc đơn.
- Ở Mục 2: Tỷ lệ diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi được xác định theo tỷ lệ phần trăm của diện tích đất nông nghiệp thực tế bị thu hồi trên tổng diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng của người bị thu hồi đất.
- Ở Mục 3: Phải xác nhận phần diện tích chênh lệch giữa giấy CNQSDĐ được cấp và diện tích thực tế sử dụng (nếu có) theo quy định.

Mẫu số 02

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRẢNG BOM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số ..63.../GXN	*Trảng Bom, ngày 15 tháng 4 năm 2026*

GIẤY XÁC NHẬN NGUỒN GỐC ĐẤT THU HỒI VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT THU HỒI

1. Dự án: Thành phần 1-2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận tỉnh Đồng Nai thuộc dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh, đoạn tuyến qua xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

2. UBND xã Trảng Bom xác nhận:

- Ông (Bà): Mộ Vô Danh

- Địa chỉ: xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

Sử dụng các thửa đất (ghi số tờ bản đồ, số thửa, diện tích, mục đích sử dụng của từng thửa đất):

Số tờ	Số thửa	Diện tích (m^2)		Bản đồ ký ngày, tháng, năm	Mục đích sử dụng đất	Ghi chú
		Thửa đất	Đất thu hồi			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
76	564					
Tổng						
Tỷ lệ diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi (%)						

3. Nguồn gốc, quá trình sử dụng đất: *[Ghi cụ thể thời điểm sử dụng đất; Giấy CNQSDĐ hoặc các giấy tờ khác có liên quan; thời điểm chuyển quyền sử dụng đất (nếu có); mục đích sử dụng đất; sử dụng ổn định hay tranh chấp].*

4. Nguồn gốc tài sản gắn liền với đất: *[Ghi cụ thể thời điểm xây dựng nhà, nhà ở, công trình và vậy kiến trúc; tính pháp lý về việc xây dựng, tạo lập tài sản; thời điểm chuyển quyền sử dụng đất (nếu có); có tranh chấp hay không].*

Tài sản Mộ vô danh trên thửa đất số 564, tờ bản đồ số 76 và đã được Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho ông Nguyễn Huy Thành và bà Lê Thị Thanh Thuỷ số BV478146 ngày cấp 07/8/2014. Ngày 22/09/2017 ông Thành và bà Thuỷ

chuyển nhượng lại thửa đất trên cho ông Bùi Văn Chinh và bà Nguyễn Thị Mai và được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh Trảng Bom xác nhận biến động.

5. Xác nhận về đất ở, nhà ở trên địa bàn xã nơi có đất thu hồi.

[Ghi cụ thể hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi hết hoặc còn đất ở, nhà ở; phải di chuyển chỗ ở hoặc không di chuyển chỗ ở; còn chỗ ở hoặc không còn chỗ ở nào khác trên địa bàn xã, phường nơi có đất bị thu hồi (theo quy định tại khoản 4, khoản 5, Điều 111 Luật Đất đai 2024; Điều 11 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ và Điều 18 Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai)].

Không thu hồi đất ở, nhà ở.

6. Xác nhận hộ gia đình có nhiều thế hệ hoặc có nhiều cặp vợ chồng cùng chung sống trên một thửa đất ở bị thu hồi.

[Ghi cụ thể trường hợp trong hộ gia đình có nhiều thế hệ hoặc có nhiều cặp vợ chồng cùng chung sống trên một thửa đất ở bị thu hồi nếu đủ điều kiện để tách thành từng hộ gia đình riêng theo quy định của pháp luật về cư trú hoặc có nhiều hộ gia đình có chung quyền sử dụng 01 thửa đất ở bị thu hồi (theo quy định tại khoản 4, Điều 111 Luật Đất đai 2024)].

Không đủ điều kiện

Phòng Kinh tế	KT. **Chủ tịch UBND xã Trảng Bom**
(Ký tên, đóng dấu)	(Ký tên, đóng dấu)
CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM PHÒNG KINH TẾ X. TRẢNG BOM - T. ĐỒNG NAI	U.B.N.D XÃ TRẢNG BOM T. ĐỒNG NAI
Vương Đình Hiếu	Phan Trung Tính

Ghi chú:

- Ở cột số (1), (2), (3) nếu có thay đổi về số tờ, số thửa, diện tích thì ghi số tờ, số thửa theo Giấy CNQSDĐ trong ngoặc đơn.
- Ở Mục 2: Tỷ lệ diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi được xác định theo tỷ lệ phần trăm của diện tích đất nông nghiệp thực tế bị thu hồi trên tổng diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng của người bị thu hồi đất.
- Ở Mục 3: Phải xác nhận phần diện tích chênh lệch giữa giấy CNQSDĐ được cấp và diện tích thực tế sử dụng (nếu có) theo quy định.

Mẫu số 02

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRẢNG BOM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số ..63.../GXN	*Trảng Bom, ngày 15 tháng 4 năm 2026*

GIẤY XÁC NHẬN NGUỒN GỐC ĐẤT THU HỒI VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT THU HỒI

1. Dự án: Thành phần 1-2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận tỉnh Đồng Nai thuộc dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh, đoạn tuyến qua xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

2. UBND xã Trảng Bom xác nhận:

- Ông (Bà): Mộ Vô Danh

- Địa chỉ: xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

Sử dụng các thửa đất (ghi số tờ bản đồ, số thửa, diện tích, mục đích sử dụng của từng thửa đất):

Số tờ	Số thửa	Diện tích (m^2)		Bản đồ ký ngày, tháng, năm	Mục đích sử dụng đất	Ghi chú
		Thửa đất	Đất thu hồi			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
76	564					
Tổng						
Tỷ lệ diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi (%)						

3. Nguồn gốc, quá trình sử dụng đất: *[Ghi cụ thể thời điểm sử dụng đất; Giấy CNQSDĐ hoặc các giấy tờ khác có liên quan; thời điểm chuyển quyền sử dụng đất (nếu có); mục đích sử dụng đất; sử dụng ổn định hay tranh chấp].*

4. Nguồn gốc tài sản gắn liền với đất: *[Ghi cụ thể thời điểm xây dựng nhà, nhà ở, công trình và vậy kiến trúc; tính pháp lý về việc xây dựng, tạo lập tài sản; thời điểm chuyển quyền sử dụng đất (nếu có); có tranh chấp hay không].*

Tài sản Mộ vô danh trên thửa đất số 564, tờ bản đồ số 76 và đã được Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho ông Nguyễn Huy Thành và bà Lê Thị Thanh Thuỷ số BV478146 ngày cấp 07/8/2014. Ngày 22/09/2017 ông Thành và bà Thuỷ

chuyển nhượng lại thửa đất trên cho ông Bùi Văn Chinh và bà Nguyễn Thị Mai và được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh Trảng Bom xác nhận biến động.

5. Xác nhận về đất ở, nhà ở trên địa bàn xã nơi có đất thu hồi.

[Ghi cụ thể hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi hết hoặc còn đất ở, nhà ở; phải di chuyển chỗ ở hoặc không di chuyển chỗ ở; còn chỗ ở hoặc không còn chỗ ở nào khác trên địa bàn xã, phường nơi có đất bị thu hồi (theo quy định tại khoản 4, khoản 5, Điều 111 Luật Đất đai 2024; Điều 11 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ và Điều 18 Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai)].

Không thu hồi đất ở, nhà ở.

6. Xác nhận hộ gia đình có nhiều thế hệ hoặc có nhiều cặp vợ chồng cùng chung sống trên một thửa đất ở bị thu hồi.

[Ghi cụ thể trường hợp trong hộ gia đình có nhiều thế hệ hoặc có nhiều cặp vợ chồng cùng chung sống trên một thửa đất ở bị thu hồi nếu đủ điều kiện để tách thành từng hộ gia đình riêng theo quy định của pháp luật về cư trú hoặc có nhiều hộ gia đình có chung quyền sử dụng 01 thửa đất ở bị thu hồi (theo quy định tại khoản 4, Điều 111 Luật Đất đai 2024)].

Không đủ điều kiện

Phòng Kinh tế	KT. **Chủ tịch UBND xã Trảng Bom**
(Ký tên, đóng dấu)	(Ký tên, đóng dấu)
Vương Đình Hiếu	Phan Trung Tính

Ghi chú:

- Ở cột số (1), (2), (3) nếu có thay đổi về số tờ, số thửa, diện tích thì ghi số tờ, số thửa theo Giấy CNQSDĐ trong ngoặc đơn.
- Ở Mục 2: Tỷ lệ diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi được xác định theo tỷ lệ phần trăm của diện tích đất nông nghiệp thực tế bị thu hồi trên tổng diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng của người bị thu hồi đất.
- Ở Mục 3: Phải xác nhận phần diện tích chênh lệch giữa giấy CNQSDĐ được cấp và diện tích thực tế sử dụng (nếu có) theo quy định.

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
Ngày 21 tháng 10 năm 2021 2008.0m² đất BHK tiếp tục sử dụng đất đến ngày 31/10/2070 và 2488.0m² đất BHK tiếp tục sử dụng đất đến ngày 31/03/2070 theo hồ sơ số 003374.GH.002. Mã vạch: 2626321005320./.	**VĂN PHÒNG ĐKĐĐ T.ĐN** **CHI NHÁNH TRẢNG BOM** **KT. GIÁM ĐỐC** **PHÓ GIÁM ĐỐC** **Nguyễn Văn Đính**

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

2626314633629

2305

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

7961

GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Bà: Lê Thị Thanh Thuỷ

Năm sinh 1978, CMND số: 271320748

Ông: Nguyễn Huy Thành

Năm sinh 1975, CMND số: 023575864

Địa chỉ thường trú: 62/21 CMT8, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BV 478146

II. Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thửa đất:

a) Thửa đất số: 564 Tờ bản đồ số: 29

b) Địa chỉ: xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

c) Diện tích: 4496m2, (bằng chữ: bốn nghìn bốn trăm chín mươi sáu mét vuông)

Trong đó: Diện tích được cấp: 4496m2, Không được cấp: 0m2

d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng.

đ) Mục đích sử dụng: Đất trồng cây hàng năm khác.

f) Thời hạn sử dụng: Diện tích 2008 m2 sử dụng đến 31/10/2020

Diện tích 2488m2 sử dụng đến 31/03/2020.

g) Nguồn gốc sử dụng: Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất.

2. Nhà ở: -/-

3. Công trình xây dựng khác: -/-

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

5. Cây lâu năm: -/-

6. Ghi chú:

Đồng Nai, ngày 03 tháng 4 năm 2014

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐỒNG NAI

KT. GIÁM ĐỐC

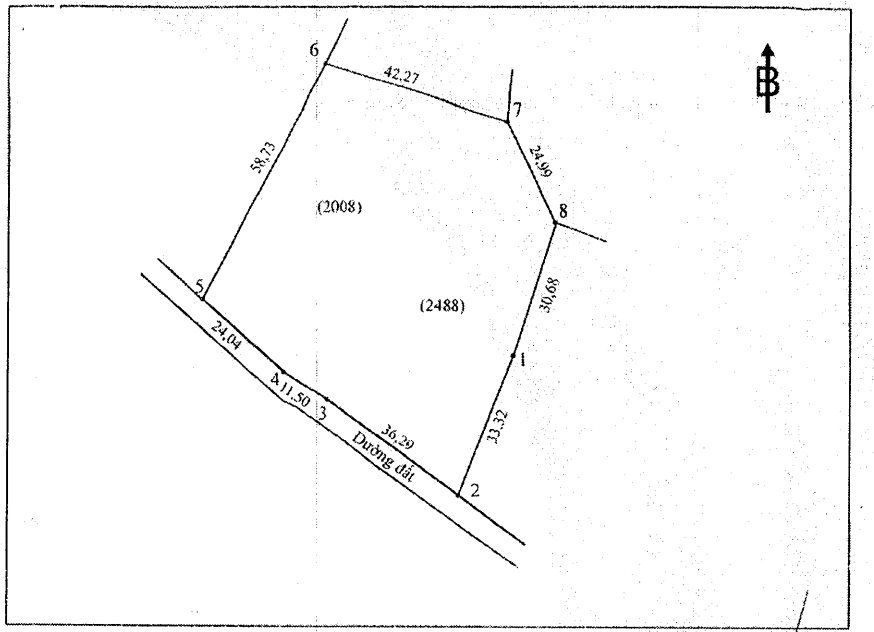
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐỒNG NAI

Nguyễn Ngọc Thường

Số vào sổ cấp GCN: CS03490

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
Chuyển nhượng cho ông Bùi Văn Chinh, năm sinh 1973, CMND số 271966395 và bà Nguyễn Thị Mai, năm sinh 1976, CMND số 272445990, địa chỉ: 168/7, KP5A, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; theo hồ sơ số 003374.CN.001. Mã vạch 2626317013586 ngày 21/09/2017	22/9/2017 GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH TRẢNG BOM Nguyễn Văn Thành